

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ IA DRENG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 123 /QĐ-UBND

Ia Dreng, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IA DRENG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Thực hiện Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND huyện Chư Pưh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021;

Xét đề nghị của Công chức văn phòng- Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2021 của UBND xã (*Có Kế hoạch CCHC năm 2021 kèm theo*).

Điều 2. Văn phòng- Thống kê có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá và tổng hợp chung tham mưu UBND xã báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng – Thống kê xã, Tài chính -kế toán, các cán bộ, công chức và các ban ngành, đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- BTV Đảng ủy;
- CT, PCT HĐND-UBND xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu Vp, CCHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Cửu

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2021

*(Ban hành theo Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của
UBND xã Ia Dreng)*

I. Mục tiêu

1. Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung câu Chi số Cải cách hành chính(CCHC). Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC, góp phần hoàn thành mục tiêu CCHC giai đoạn 2021-2030.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ CCHC, tạo chuyên môn mạnh mẽ về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về tinh thần phục vụ, nâng cao chất lượng phục vụ và tăng chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của

Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để góp phần hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số.

Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Duy trì, nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 trong giải quyết công việc của cơ quan

II. Nhiệm vụ cải cách hành chính

1 Cải cách thể chế

Thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi của văn bản, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước.

Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, đảm bảo công tác kiểm tra, rà soát được tiến hành thường xuyên, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Thường xuyên rà soát văn bản QPPL để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của xã đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương, đảm bảo hiệu lực pháp lý và thẩm quyền ban hành theo quy định.

Đảm bảo hoàn thành kế hoạch, chế độ báo cáo và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo lĩnh vực của xã.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 và kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2021.

Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại bộ phận một cửa UBND xã và trên Trang thông tin điện tử; thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC kiến nghị, đề xuất các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC. Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục rà soát về vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã trên cơ sở đó điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND xã được thống nhất, thông suốt, tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp

với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và yêu cầu CCHC.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục duy trì tốt việc tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa đảm bảo tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa điện tử liên thông.

Nâng cao hiệu quả, hiệu lực việc thực hiện phân cấp và ủy quyền đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước; đồng thời thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý sau phân cấp.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế của Chính phủ.

Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

4.Cải cách tài chính công

Tổng hợp kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2021 theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên địa bàn xã theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính,

5.Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

a) Tổ chức triển khai, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0;

đồng thời tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã.

b) Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (phải được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt tỷ lệ 100%. Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (liên thông 4 cấp Trung ương - tỉnh - xã - xã). Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử...) đạt 100%.

Duy trì kết nối Hệ thống Một cửa cấp xã với Cổng dịch vụ công của tỉnh, Trung ương; thực hiện công khai tiến độ, kết quả xử lý hồ sơ lên Cổng dịch vụ công của tỉnh và các Cổng/Trang thông tin điện tử cấp xã.

Tăng cường triển khai xây dựng và cung cấp Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo yêu cầu của Chính phủ và của UBND tỉnh và tích hợp vào Cổng dịch vụ công của tỉnh; huyện nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý qua DVCTT mức độ 3, mức độ 4.

Tiếp tục duy trì, tăng cường sử dụng có hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh. Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định của pháp luật lên Cổng/Trang thông tin điện tử cấp xã.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng dưới nhiều hình thức về công tác giải quyết TTHC và việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua DVCTT mức độ 3 và 4, dịch vụ bưu chính công ích (BCCI). Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: phương tiện truyền thông, báo chí; cổ động trực quan; thông tin lưu động; phát hành tài liệu, tờ rơi... Kết hợp các Hội nghị, lớp tập huấn tại cơ sở để tuyên truyền, phổ biến việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua DVCTT mức độ 3 và 4, dịch vụ BCCI cho tổ chức, cá nhân.

Kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức, cụ thể: Kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

6. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về CCHC

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND xã; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

b) Tổ chức đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số CCHC của UBND xã,

Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

III. Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ CCHC (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

IV. Tổ chức thực hiện

Văn phòng- Thống kê xã chịu trách nhiệm chính phối hợp công chức Tài chính – kế toán xã bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC theo đúng quy định.

Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và tham mưu báo cáo UBND huyện định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của UBND xã Ia Dreng

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Bộ phận thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I. Cải cách thể chế	<p>1. Công tác theo dõi thi hành pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của xã. - Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo theo dõi thi hành pháp luật. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật. 	<p>1. Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của xã;</p> <p>2. Báo cáo đúng nội dung và thời gian theo quy định đối với 02 loại báo cáo sau: Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật và Báo cáo quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>3. Các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật và các văn bản khác.</p>	Công chức Tư Pháp	Ban hành kế hoạch tháng 01/2021. Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2021.	
	<p>2. Thường xuyên rà soát văn bản QPPL; tất cả các vấn đề phát hiện qua rà soát đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL đúng nội dung và thời gian quy định.</p>	Báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL	Công chức Tư Pháp	Theo quy định	
II. Cải cách TTHC	<p>1. Ban hành kịp thời Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021; thực hiện đạt 100% kế hoạch</p>	<p>1. Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021 của huyện.</p> <p>2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch; xử lý kết quả rà soát.</p>	Văn phòng Thống kê xã	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch thực hiện trước ngày 30/01/2021. - Báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/9/2021. 	
	<p>2. Tổ chức thực hiện đúng quy định việc tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã và tất cả các phản ánh, kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý</p>	Báo cáo số lượng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.	Văn phòng Thống kê xã	- Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm.	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	<p>3. Công khai đầy đủ TTHC, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, địa phương; công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã. 100% TTHC niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được triển khai thực hiện.</p>	<p>Hướng dẫn, đơn đốc công khai TTHC. Báo cáo kết quả công tác công khai TTHC theo quy định.</p>	<p>Văn phòng Thống kê xã</p>	<p>Thực hiện thường xuyên.</p>	
	<p>5. Chỉ đạo cập nhật đầy đủ thông tin địa chỉ, số điện thoại của người giao dịch hồ sơ hành chính để phục vụ cho việc điều tra xã hội học phục vụ xác định chỉ số CCHC.</p>	<p>Văn bản chỉ đạo triển khai</p>	<p>Văn phòng thống kê xã</p>	<p>Tháng 01/2021</p>	
	<p>1. Rà soát về vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã trên cơ sở đó điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND xã được thống nhất, thông suốt, tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả,</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện rà soát, báo cáo công tác Nội vụ</p>	<p>Văn phòng Thống kê xã</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2021.</p>	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Ghi chú
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	2. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.	Theo kế hoạch của huyện	Văn phòng Thống kê xã	Theo kế hoạch của huyện	
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	1. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức	Báo cáo kết quả đánh giá phân loại công chức, viên chức	Văn phòng thống kê xã	Báo cáo trong quý I năm 2020	
	2. Ban hành kịp thời Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CBCC, những người hoạt động không chuyên trách năm 2021 của xã; thực hiện đạt 100% kế hoạch và thực hiện công tác báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng đúng theo quy định. Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã; chú trọng việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công chức cấp xã trong năm đạt 80% trở lên.	1. Kế hoạch Đào tạo-bồi dưỡng CBCCVC năm 2021 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch	Văn phòng thống kê xã	- Ban hành kế hoạch trong Quý 1/2021. - Báo cáo trong quý IV năm 2021	
	3. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC	Danh sách cử tập huấn gửi Sở Nội vụ, phòng Nội vụ theo Kế hoạch tổ chức tập huấn kỹ năng CCHC cho công chức lãnh đạo, quản lý và công chức chuyên trách CCHC và công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.	Theo Kế hoạch của huyện, tỉnh	Theo kế hoạch của Sở Nội vụ	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ ¹ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Ghi chú
V. Cải cách tài chính công	1. Thực hiện đúng quy định cơ chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công	Công chức Tài chính - Kế toán	-Ban hành quy chế trong tháng 1/2021 Báo cáo trong quý IV năm 2021	
	2. Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm; Thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm.	- Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm	Công chức Tài chính - Kế toán	Báo cáo trong quý IV năm 2021	
VI. Hiện đại hóa nền hành chính	1.- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021	Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Công chức Văn hóa- thông tin xã	Báo cáo trong quý IV năm 2021	/
	2. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước		Cán bộ, công chức xã	Thường xuyên trong năm	

Mã vụ	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện
Hiện đại hóa hành chính	3. Duy trì việc kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản từ cấp huyện đến cấp xã	Văn bản chỉ đạo đơn đốc của UBND xã		Thường xuyên trong năm
	5. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai. - Báo cáo tình hình thực hiện 		Báo cáo định kỳ hàng năm trong năm
	6. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền thực hiện đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Văn bản chỉ đạo/hướng dẫn, đơn đốc của UBND xã.		Thường xuyên trong năm
	7. Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, quy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 tại UBND xã - Văn bản chỉ đạo của UBND xã - Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện. 	Văn phòng thống kê xã	Báo cáo định kỳ hàng năm trong năm

Mã vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Bộ phận chủ trì	Thời gian hiện
Công tác đạo điều	1. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100%.	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021 của xã. - Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch. 	Văn phòng thống kê xã	Ban hành Kế hoạch trước ngày 31/12/2021
	3. Thực hiện chế độ báo cáo công tác CCHC; gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng	<ul style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo CCHC đầy đủ về số lượng; đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định. 2. Báo cáo chuyên đề CCHC. 	Văn phòng thống kê xã	- BC quý, BC chuyên đề gửi trước ngày 25 tháng giữa quý, BC tháng gửi trước 30/5 năm gửi trước 30/10.
	5. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC.	Quyết định, Kế hoạch và các văn bản khác.	Văn phòng thống kê xã	Thường xuyên trong năm

